

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 245/2006/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2006*

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ**

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 20 tháng 3 năm 1993 và Pháp lệnh Phòng chống lụt, bão đã được sửa đổi, bổ sung ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình khí tượng thủy văn ngày 02 tháng 12 năm 1994;

Căn cứ Nghị định số 24/CP ngày 19 tháng 3 năm 1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình khí tượng thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 08/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão đã được sửa đổi, bổ sung ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ.

Về lũ quét: các Bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện

09672456  
LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

Chỉ thị số 32/2004/CT-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp phòng tránh lũ quét ở các tỉnh miền núi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 307/2005/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ.

Mọi quy định trước đây về chế độ trách nhiệm báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm chủ trì hướng dẫn, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ**

**Báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/2006/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các ngành, các cấp trong công tác báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ; được áp dụng đối với:

a) Những cơn áp thấp nhiệt đới, bão hoạt động trên Biển Đông và các cơn áp thấp nhiệt đới, bão phát sinh từ phía đông kinh tuyến 120° Đông, phía nam vĩ tuyến 05° Bắc và phía bắc vĩ tuyến 22° Bắc nhưng có khả năng di chuyển vào Biển Đông trong khoảng từ 12 giờ đến 24 giờ tối (Phụ lục I);

b) Lũ trên các sông chính trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam (Phụ lục II).

2. Nội dung công tác báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ quy định trong Quy chế này bao gồm việc thường xuyên theo dõi, thu thập, xử lý thông tin để ra các thông báo dự báo về áp thấp nhiệt đới, bão, lũ và truyền phát kịp thời các tin đó đến các cơ quan lãnh đạo, các ngành, các cấp, các tổ chức kinh tế, xã hội và toàn thể cộng đồng nhằm phục vụ tốt công tác phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

3. Các hoạt động dự báo khí tượng thủy văn phục vụ cho các chuyên ngành, lĩnh vực đặc thù (gọi chung là chuyên ngành), do từng ngành chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng nội dung dự báo chuyên ngành, phù hợp với mục đích quản lý và khai thác của mình.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xoáy thuận nhiệt đới là vùng gió xoáy, đường kính có thể tới hàng trăm km, hình thành trên biển nhiệt đới, gió thổi xoáy vào trung tâm theo hướng ngược chiều kim đồng hồ, áp suất khí quyển (khí áp) trong xoáy thuận nhiệt đới thấp hơn xung quanh, có mưa, đôi khi kèm theo dông, tố, lốc.

2. Tâm xoáy thuận nhiệt đới là nơi có trị số khí áp thấp nhất trong xoáy thuận nhiệt đới, nơi hội tụ của các luồng gió xoáy từ xung quanh thổi vào.

3. Sức gió mạnh nhất trong xoáy thuận nhiệt đới là tốc độ gió trung bình lớn nhất xác định trong thời gian 2 phút quan trắc (tính bằng cấp gió Bô-pho).

4. Gió giật là tốc độ gió tăng lên tức thời được xác định trong khoảng 2 giây.

5. Áp thấp nhiệt đới là một xoáy thuận nhiệt đới có sức gió mạnh nhất từ cấp 6 đến cấp 7 và có thể có gió giật.

6. Bão là một xoáy thuận nhiệt đới có sức gió mạnh nhất từ cấp 8 trở lên và có thể có gió giật. Bão từ cấp 10 đến cấp 11 được gọi là bão mạnh; từ cấp 12 trở lên được gọi là bão rất mạnh (Phụ lục III).

7. Bão đổ bộ là khi tâm bão đã vào đất liền.

8. Bão tan là bão đã suy yếu thành vùng áp thấp, sức gió mạnh nhất dưới cấp 6.

9. Vùng chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão hoặc áp thấp nhiệt đới là vùng có gió mạnh từ cấp 6 trở lên do bão hoặc áp thấp nhiệt đới gây ra.

10. Nước dâng là hiện tượng nước biển dâng cao hơn mực nước triều bình thường do ảnh hưởng của bão.

11. Lũ là hiện tượng mực nước sông dâng cao trong khoảng thời gian nhất định, sau đó xuống và được phân thành các loại sau đây:

a) Lũ nhỏ là lũ có đỉnh lũ thấp hơn mức đỉnh lũ trung bình nhiều năm;

b) Lũ vừa là lũ có đỉnh lũ tương đương mức đỉnh lũ trung bình nhiều năm;

c) Lũ lớn là lũ có đỉnh lũ cao hơn mức đỉnh lũ trung bình nhiều năm;

d) Lũ đặc biệt lớn là lũ có đỉnh lũ cao hiếm thấy trong thời kỳ quan trắc;

đ) Lũ lịch sử là lũ có đỉnh lũ cao nhất trong chuỗi số liệu quan trắc hoặc do điều tra khảo sát được.

12. Đỉnh lũ là mực nước cao nhất quan trắc được trong một trận lũ tại một tuyến

đo. Đỉnh lũ năm là đỉnh lũ cao nhất trong năm. Đỉnh lũ trung bình nhiều năm là trị số trung bình của các đỉnh lũ năm trong thời kỳ quan trắc.

13. Biên độ lũ là trị số chênh lệch mực nước giữa đỉnh lũ và mực nước ngay trước lúc lũ lên.

14. Cường suất lũ là trị số biến đổi mực nước lũ trong một đơn vị thời gian.

15. Mùa lũ là thời gian thường xuất hiện lũ, được quy định như sau:

a) Trên các sông thuộc Bắc Bộ từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 15 tháng 10;

b) Trên các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh từ ngày 15 tháng 7 đến ngày 15 tháng 11;

c) Trên các sông từ Quảng Bình đến Ninh Thuận từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 15 tháng 12;

d) Trên các sông thuộc Bình Thuận, Nam Bộ và Tây Nguyên từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 30 tháng 11.

### **Điều 3. Trách nhiệm thực hiện công tác báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ**

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ.

2. Các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước hoạt động báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ trên lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam phải được phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Các cơ quan nhà nước, các cơ quan thông tin đại chúng và các tổ chức, cá nhân, khi truyền phát tin dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ phải theo đúng nội dung của các tin do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

## **Chương II**

### **CHẾ ĐỘ BÁO ÁP THẤP NHIỆT ĐỚI, BÃO, LŨ**

#### **Điều 4. Phát tin áp thấp nhiệt đới, bão, lũ**

Khi phát hiện có áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, Bộ Tài nguyên và Môi trường phải phát tin theo quy định tại Quy chế này.

## **Điều 5. Báo áp thấp nhiệt đới**

### **1. Tin áp thấp nhiệt đới xa**

Khi áp thấp nhiệt đới hoạt động ở phía đông kinh tuyến  $120^\circ$  Đông, phía nam vĩ tuyến  $05^\circ$  Bắc và phía bắc vĩ tuyến  $22^\circ$  Bắc nhưng có khả năng di chuyển vào Biển Đông trong 24 giờ tới thì phát “Tin áp thấp nhiệt đới xa”.

### **2. Tin áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông**

Khi áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông và vị trí tâm áp thấp nhiệt đới cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta trên 500 km hoặc khi vị trí tâm áp thấp nhiệt đới cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta từ 300 đến 500 km và chưa có khả năng di chuyển về phía đất liền nước ta trong 24 giờ tới thì phát “Tin áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông”.

### **3. Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ**

Khi vị trí tâm áp thấp nhiệt đới cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta dưới 300 km, hoặc khi vị trí tâm áp thấp nhiệt đới cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta từ 300 đến 500 km nhưng có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta trong 24 giờ tới thì phát “Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ”.

### **4. Tin áp thấp nhiệt đới trên đất liền**

Khi bão hoặc áp thấp nhiệt đới đã đổ bộ vào đất liền nhưng sức gió mạnh nhất vẫn còn cấp 6, cấp 7 thì phát “Tin áp thấp nhiệt đới trên đất liền”.

### **5. Tin cuối cùng về áp thấp nhiệt đới**

Khi áp thấp nhiệt đới đã tan hoặc không còn khả năng ảnh hưởng đến nước ta thì phát “Tin cuối cùng về áp thấp nhiệt đới”.

## **Điều 6. Báo bão**

### **1. Tin bão xa**

Khi bão hoạt động ở phía đông kinh tuyến  $120^\circ$  Đông, phía nam vĩ tuyến  $05^\circ$  Bắc và phía bắc vĩ tuyến  $22^\circ$  Bắc nhưng có khả năng di chuyển vào Biển Đông trong 24 giờ tới thì phát “Tin bão xa”.

### **2. Tin bão trên Biển Đông**

Khi tâm bão vượt qua kinh tuyến  $120^\circ$  Đông, vĩ tuyến  $05^\circ$  Bắc và vĩ tuyến  $22^\circ$  Bắc vào Biển Đông hoặc bão phát sinh trên Biển Đông, có vị trí tâm bão cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta trên 1.000 km, hoặc khi vị trí tâm bão cách

điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta từ 500 đến 1.000 km và chưa có khả năng di chuyển về phía đất liền nước ta trong 24 giờ đến 48 giờ tới thì phát “Tin bão trên Biển Đông”.

### 3. Tin bão gần bờ

Khi vị trí tâm bão cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta từ 500 đến 1.000 km và có khả năng di chuyển về phía đất liền nước ta trong 24 giờ đến 48 giờ tới, hoặc khi vị trí tâm bão cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta từ 300 đến dưới 500 km và chưa có khả năng di chuyển về phía đất liền nước ta trong 24 giờ đến 48 giờ tới thì phát “Tin bão gần bờ”.

### 4. Tin bão khẩn cấp

“Tin bão khẩn cấp” được phát khi:

a) Vị trí tâm bão cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta từ 300 đến 500 km và có khả năng di chuyển về phía đất liền nước ta trong 24 giờ đến 48 giờ tới hoặc khi vị trí tâm bão cách điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta dưới 300 km;

b) Bão đã đổ bộ vào đất liền nước ta và sức gió mạnh nhất vẫn còn từ cấp 8 trở lên, hoặc khi bão đã đổ bộ vào nước khác nhưng sức gió mạnh nhất vẫn còn từ cấp 8 trở lên và có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta trong 24 giờ đến 48 giờ tới.

### 5. Tin cuối cùng về cơn bão

Khi bão đã tan, hoặc bão di chuyển ra ngoài Biển Đông nhưng không có khả năng quay trở lại Biển Đông trong 24 giờ tới, hoặc bão đã đổ bộ vào nước khác và không còn khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta thì phát “Tin cuối cùng về cơn bão”.

## Điều 7. Báo lũ

### 1. Thông báo lũ

Khi mực nước lũ trong sông có khả năng lên mức báo động III thì phát “Thông báo lũ”.

### 2. Thông báo lũ khẩn cấp

Khi mực nước lũ trong sông trên mức báo động III và có khả năng tiếp tục lên cao thì phát “Thông báo lũ khẩn cấp”.



## **Điều 8. Nội dung tin áp thấp nhiệt đới**

Nội dung tin áp thấp nhiệt đới bao gồm:

1. Tiêu đề tin áp thấp nhiệt đới được xác định theo loại tin áp thấp nhiệt đới quy định tại Điều 5 Quy chế này. Không đặt số hiệu cho các cơn áp thấp nhiệt đới.
2. Thực trạng áp thấp nhiệt đới dựa theo số liệu có được tại thời điểm gần nhất với các yếu tố cụ thể như quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này.
3. Dự báo diễn biến của áp thấp nhiệt đới trong 24 giờ tới gồm các yếu tố cụ thể như quy định tại khoản 3 Điều 9 Quy chế này. Trường hợp “Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ” có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta trong 24 giờ tới thì phải dự báo thêm về thời gian và khu vực có thể bị ảnh hưởng trực tiếp, khả năng gây gió mạnh, mưa vừa, mưa to (Phụ lục III và Phụ lục IV).

## **Điều 9. Nội dung tin bão**

Nội dung tin bão bao gồm:

1. Tiêu đề tin bão được xác định theo loại tin bão quy định tại Điều 6 Quy chế này kèm theo số hiệu cơn bão được xác định theo thứ tự các cơn bão hoạt động trên Biển Đông trong năm. Không đặt số hiệu cho những cơn bão xa.
2. Thực trạng của bão dựa theo số liệu có được tại thời điểm gần nhất với các yếu tố cụ thể sau đây:
  - a) Diễn biến của cơn bão trong 12 giờ hoặc 24 giờ qua về hướng và tốc độ di chuyển (đổi hướng, nhanh, chậm, dừng), cường độ bão (mạnh lên, yếu đi...) nếu có;
  - b) Vị trí tâm bão (xác định theo tọa độ kinh, vĩ với độ chính xác đến 1/10 độ). Khi không có điều kiện định vị tâm bão tại một điểm tọa độ thì xác định vị trí tâm bão trong ô vuông, mỗi cạnh bằng 1 độ kinh, vĩ. Trong “Tin bão trên Biển Đông”, ngoài vị trí tâm bão xác định theo tọa độ, phải ghi thêm khoảng cách từ vị trí tâm bão đến đảo chính thuộc một trong hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Trong “Tin bão khẩn cấp”, ngoài vị trí tâm bão xác định theo tọa độ, phải ghi thêm khoảng cách từ vị trí tâm bão đến điểm gần nhất thuộc bờ biển đất liền nước ta;
  - c) Sức gió mạnh nhất ở vùng gần tâm bão, kèm theo gió giật, nếu có (Phụ lục III).
3. Dự báo diễn biến của bão trong 24 giờ tới bao gồm các yếu tố cụ thể sau đây:



a) Hướng di chuyển của bão ghi theo 1 trong 16 hướng chính hoặc giữa 2 hướng chính. Các hướng chính là Bắc, Bắc Đông Bắc, Đông Bắc, Đông Đông Bắc, Đông, Đông Đông Nam, Đông Nam, Nam Đông Nam, Nam, Nam Tây Nam, Tây Nam, Tây Tây Nam, Tây, Tây Tây Bắc, Tây Bắc, Bắc Tây Bắc;

b) Tốc độ di chuyển của bão;

c) Nhận định khả năng diễn biến về cường độ của bão trong 24 giờ tới.

d) Đối với “Tin bão khẩn cấp”, ngoài các yếu tố dự báo quy định tại các điểm a, b và c khoản 3 Điều này, nếu bão có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta trong 24 giờ tới thì phải dự báo thêm:

- Thời gian và khu vực có thể bị ảnh hưởng trực tiếp;
- Khả năng gây gió mạnh ở một số vùng;
- Khả năng gây mưa vừa, mưa to (Phụ lục IV);
- Khả năng nước biển dâng và độ cao nước biển dâng (m).

4. Cảnh báo khả năng diễn biến của bão trong 48 giờ tới với nội dung

Nhận định khả năng diễn biến về hướng và tốc độ di chuyển của bão trong 48 giờ tới.

### **Điều 10. Nội dung thông báo lũ**

Nội dung thông báo lũ:

1. Tiêu đề thông báo lũ được xác định theo loại thông báo lũ quy định tại Điều 7 Quy chế này kèm theo tên sông và tên địa điểm được thông báo lũ quy định tại Phụ lục II.

2. Thực trạng diễn biến lũ trong 24 giờ qua và số liệu thực đo về mực nước tại thời điểm gần nhất.

3. Nhận định khả năng, mức độ diễn biến lũ trong thời gian dự kiến, trong đó có dự báo mực nước tại địa điểm thông báo lũ; so sánh trị số mực nước dự báo với trị số mực nước các cấp báo động hoặc các trận lũ đặc biệt lớn.

### **Điều 11. Chế độ phát tin áp thấp nhiệt đới, bão, lũ**

1. Tin áp thấp nhiệt đới xa, tin bão xa

Mỗi ngày phát 2 tin vào 9 giờ 30 và 14 giờ 30.

2. Tin áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông:

- a) Mỗi ngày phát 4 tin chính vào 3 giờ 30, 9 giờ 30, 14 giờ 30 và 21 giờ 30;
- b) Trường hợp áp thấp nhiệt đới diễn biến phức tạp, ngoài 4 tin chính, khi cần thiết có thể phát một số tin bổ sung xen kẽ giữa các tin chính.

3. Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ, tin áp thấp nhiệt đới trên đất liền, tin bão trên Biển Đông, tin bão gần bờ, tin bão khẩn cấp

Mỗi ngày phát 8 tin chính vào 03 giờ 30, 05 giờ 30, 09 giờ 30, 11 giờ 30, 14 giờ 30, 17 giờ 30, 21 giờ 30 và 23 giờ 30.

4. Thông báo lũ:

- a) Lũ trên sông Hồng, sông Thái Bình mỗi ngày phát 1 tin vào 10 giờ 30. Trường hợp lũ diễn biến phức tạp thì phát thêm 1 tin bổ sung vào 21 giờ;

- b) Lũ trên sông Tiền, sông Hậu, 5 ngày phát 1 tin vào 10 giờ 30;

- c) Lũ trên các sông khác tại Phụ lục số 2, thời gian phát tin là thời điểm nhận định được khả năng lũ lên mức báo động III.

5. Thông báo lũ khẩn cấp:

- a) Lũ trên sông Hồng, sông Thái Bình mỗi ngày phát 2 tin chính vào 10 giờ 30 và 21 giờ 00. Trường hợp lũ đặc biệt lớn hoặc khi lũ diễn biến phức tạp, ngoài 2 tin chính, mỗi ngày phát một số tin bổ sung xen kẽ giữa các tin chính;

- b) Lũ trên sông Tiền, sông Hậu, 5 ngày phát 1 tin vào 10 giờ 30. Trong trường hợp lũ diễn biến phức tạp, phát tin bổ sung xen kẽ giữa các tin chính;

- c) Lũ trên các sông khác tại Phụ lục II, thời gian phát tin là thời điểm lũ trên mức báo động III và còn tiếp tục lên cao.

### Chương III

## TRÁCH NHIỆM BÁO ÁP THẤP NHIỆT ĐỚI, BÃO, LŨ

**Điều 12. Trách nhiệm của các Bộ, ngành có liên quan trực tiếp và các cơ quan thông tin, báo chí**

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- a) Chỉ đạo Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia thuộc Bộ tổ chức theo dõi thường xuyên tình hình khí tượng, thủy văn, tham khảo các thông tin thời tiết của các cơ quan khí tượng thủy văn trong nước và quốc tế có liên quan, phát các tin

chính thức về áp thấp nhiệt đới, bão, lũ trên các sông chính trong cả nước theo quy định tại Chương II Quy chế này và cung cấp các tin đó cho các cơ quan được quy định tại Phụ lục V.

b) Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bão, áp thấp nhiệt đới, lũ và hướng dẫn sử dụng tin áp thấp nhiệt đới, bão, lũ nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng, chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, khẩn trương tổ chức nghiên cứu hoàn thiện các nội dung liên quan đến quy chế báo lũ trên hệ thống sông cả nước;

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu và sau khi thống nhất với các cơ quan liên quan, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định ban hành những nội dung bổ sung về báo lũ trên hệ thống sông cả nước trước tháng 12 năm 2007;

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan khẩn trương xây dựng đề án đầu tư cấp bách tăng cường năng lực dự báo khí tượng thủy văn phục vụ phòng chống thiên tai, trọng tâm là công tác dự báo bão nhằm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ; trình duyệt theo quy định hiện hành trước tháng 12 năm 2006.

## 2. Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương:

a) Tiếp nhận và xử lý theo chức năng, nhiệm vụ các tin báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp;

b) Cung cấp kịp thời thông tin thực tế liên quan về áp thấp nhiệt đới, bão, lũ cho Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## 3. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn:

a) Tiếp nhận, xử lý theo chức năng, nhiệm vụ các tin báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp;

b) Cung cấp kịp thời thông tin thực tế liên quan về áp thấp nhiệt đới, bão, lũ cho Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## 4. Đài Tiếng nói Việt Nam:

a) Khi nhận được “Tin áp thấp nhiệt đới xa”, “Tin bão xa” phải tổ chức phát tin 4 giờ 1 lần vào đầu giờ, liên tục cả ngày và đêm trên các hệ phát sóng của Đài. Khi chưa nhận được tin mới thì tiếp tục phát lại tin cũ gần nhất;

b) Khi nhận được “Tin áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông”, “Tin bão trên Biển

Đông”, “Tin bão gần bờ” và “Thông báo lũ”, phải tổ chức phát tin 2 giờ 1 lần vào đầu giờ, liên tục cả ngày và đêm trên các hệ phát sóng của Đài. Khi chưa nhận được tin mới thì tiếp tục phát lại tin cũ gần nhất;

c) Khi nhận được “Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ”, “Tin áp thấp nhiệt đới trên đất liền”, “Tin bão khẩn cấp”, “Thông báo lũ khẩn cấp”, Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn, phải tổ chức phát ngay (đọc 2 lần), sau đó cứ mỗi giờ phát lại 1 lần vào đầu giờ, liên tục cả ngày và đêm trên các hệ phát sóng của Đài cho đến khi nhận được tin mới, hoặc khi có yêu cầu thay đổi thời gian phát tin của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn;

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đài phát thanh địa phương liên quan thực hiện nghiêm chỉnh những quy định Quy chế này.

#### 5. Đài Truyền hình Việt Nam:

a) Khi nhận được “Tin áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông”, “Tin bão trên Biển Đông”, “Tin bão gần bờ” và “Thông báo lũ”, phải tổ chức phát tin vào các buổi truyền hình thời sự gần nhất trên các kênh của Đài;

b) Khi nhận được “Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ”, “Tin áp thấp nhiệt đới trên đất liền”, “Tin bão khẩn cấp”, “Thông báo lũ khẩn cấp”, Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn, phải tổ chức phát ngay trên các kênh của Đài và sau 2 giờ phát lại 1 lần cho đến khi có tin mới hoặc khi có yêu cầu thay đổi thời gian phát tin của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn;

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đài truyền hình địa phương liên quan thực hiện nghiêm chỉnh những quy định Quy chế này.

#### 6. Các báo ra hàng ngày ở Trung ương và địa phương

Khi nhận được tin báo bão, áp thấp nhiệt đới, lũ quy định tại các Điều 5, 6 và 7 Quy chế này, thông tin chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm - Cứu nạn các cấp, các báo ra hàng ngày ở

Trung ương và địa phương liên quan phải đăng ngay trên số báo phát hành sớm nhất.

#### 7. Bộ Văn hóa - Thông tin :

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động báo chí trong cả nước để các thông tin báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ trên báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử, thông tấn được bảo đảm chất lượng: nhanh chóng, đầy đủ, chính xác, tuân theo những nội dung liên quan thuộc Nghị định của Chính phủ số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 Quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

b) Phối hợp cùng các cơ quan liên quan, chỉ đạo các cơ quan văn hóa - thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức về áp thấp nhiệt đới, bão, lũ và hướng dẫn sử dụng tin áp thấp nhiệt đới, bão, lũ nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng, chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

#### 8. Bộ Bưu chính, Viễn thông

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Bộ, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, các mạng bưu chính, viễn thông chuyên dùng và dùng riêng phối hợp với cơ quan thông tin chuyên ngành của các Bộ, ngành dành ưu tiên cao nhất cho việc thu, nhận và chuyển tin áp thấp nhiệt đới, bão, lũ do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp, thông tin chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm - Cứu nạn các cấp liên quan tới các ngành, các cấp, các địa phương, các tàu thuyền hoạt động trên biển, các cộng đồng dân cư dễ chủ động phòng, tránh.

#### 9. Bộ Quốc phòng:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan chọn địa điểm bắn pháo hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão; tổ chức thực hiện việc bắn pháo hiệu báo bão, áp thấp nhiệt đới theo quy định (Phụ lục IX);

b) Xây dựng quản lý và chỉ đạo sử dụng hệ thống các cột tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, cột mốc báo lũ tại các khu vực quân sự, quân cảng, hải đảo do Bộ quản lý; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc treo tín hiệu báo bão, áp thấp nhiệt đới trên các tàu thuyền thuộc lực lượng quốc phòng;

c) Tổ chức các chuyến bay quan sát, thông báo, bắn pháo hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, khẩn trương tổ chức nghiên cứu hoàn thiện các giải pháp khoa học, công nghệ để việc bắn pháo hiệu báo đảm độ cao, độ sáng, thời gian chiếu sáng.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu và sau khi thống nhất với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Quốc phòng triển khai phương án bắn pháo hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão trước tháng 12 năm 2007.

#### 10. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Xây dựng, quản lý và chỉ đạo sử dụng hệ thống cột mốc báo lũ tại những vùng thường xuyên bị ngập lụt và những địa điểm cần thiết khác trên các sông trong cả nước.

#### 11. Bộ Thủy sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc treo tín hiệu báo bão, áp thấp nhiệt đới trên các tàu cá của ngư dân, tàu kiểm ngư, tàu cá của các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ trong cả nước;

b) Xây dựng, quản lý và chỉ đạo sử dụng hệ thống cột tín hiệu báo bão, áp thấp nhiệt đới tại các bến cá, cảng cá ven sông, ven biển, hải đảo trên cả nước.

#### 12. Bộ Giao thông vận tải:

a) Xây dựng, quản lý và chỉ đạo sử dụng hệ thống cột tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ tại các trạm hải đăng, cảng sông, cảng biển do Bộ quản lý; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc treo tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão trên các tàu, thuyền vận tải của dân và của các doanh nghiệp thuộc Bộ trong cả nước;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường để chỉ đạo Công ty Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam thực hiện việc phát tin áp thấp nhiệt đới, bão trên các kênh thông tin của hệ thống Đài thông tin Duyên hải Việt Nam cho các tàu, thuyền hoạt động trên biển theo chế độ.

Tin áp thấp nhiệt đới xa, tin áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông, tin áp thấp nhiệt đới gần bờ, tin áp thấp nhiệt đới trên đất liền, tin bão xa, tin bão trên Biển Đông, tin bão gần bờ, tin bão khẩn cấp, mỗi ngày phát 132 phiên, trong đó:

Trên kênh tần số 7906 KHz phát 96 phiên một ngày.

Trên kênh tần số 8294 KHz phát 36 phiên một ngày.

### 13. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giành ưu tiên cao nhất cho việc bảo đảm kế hoạch và tài chính, đầu tư trước một bước cho các cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành khí tượng, thủy văn và các hoạt động thực hiện Quy chế này, góp phần thực sự có hiệu quả việc phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của các Bộ, ngành ở Trung ương**

Khi nhận được tin áp thấp nhiệt đới, bão, lũ do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp, các Bộ, ngành ở Trung ương phải tổ chức thông báo ngay và sau đó chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra tới tận cơ sở các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình nằm trong vùng có khả năng chịu ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão, lũ để kịp thời triển khai công tác phòng, chống.

#### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

1. Chỉ đạo Đài Phát thanh, Truyền hình địa phương, các cơ quan chức năng truyền đạt kịp thời đến các cấp, các ngành, các tổ chức kinh tế, xã hội và nhân dân trong tỉnh các thông tin báo bão, áp thấp nhiệt đới, lũ quy định tại Điều 11 Quy chế này, tin do các cơ quan nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường ở địa phương (các Đài Khí tượng Thủy văn khu vực hoặc các Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn tỉnh) cung cấp, Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn, các Bộ, ngành.

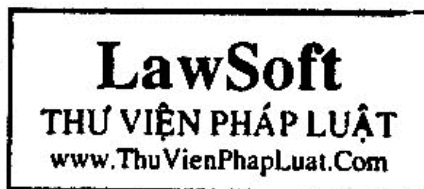
2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai việc lựa chọn địa điểm, xây dựng và quản lý các cột tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, cột mốc báo lũ tại địa bàn phụ trách; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan chọn địa điểm xây dựng, quản lý và chỉ đạo sử dụng hệ thống cột tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, cột mốc báo lũ thuộc thẩm quyền quản lý của các Bộ theo quy định tại các khoản 8, 9, 10 và 11 thuộc Điều 12 Quy chế này.

3. Giành ưu tiên cao nhất bảo đảm kế hoạch và tài chính, đầu tư đi trước một bước cho các cơ sở vật chất kỹ thuật và các hoạt động thực hiện đầy đủ nhiệm vụ báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ theo Quy chế này tại địa phương mình để chủ động phòng tránh, góp phần phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

## Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao thì được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.
2. Tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc cản trở việc thi hành Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.
3. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này trong phạm vi cả nước; báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Quy chế và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung cần thiết./.



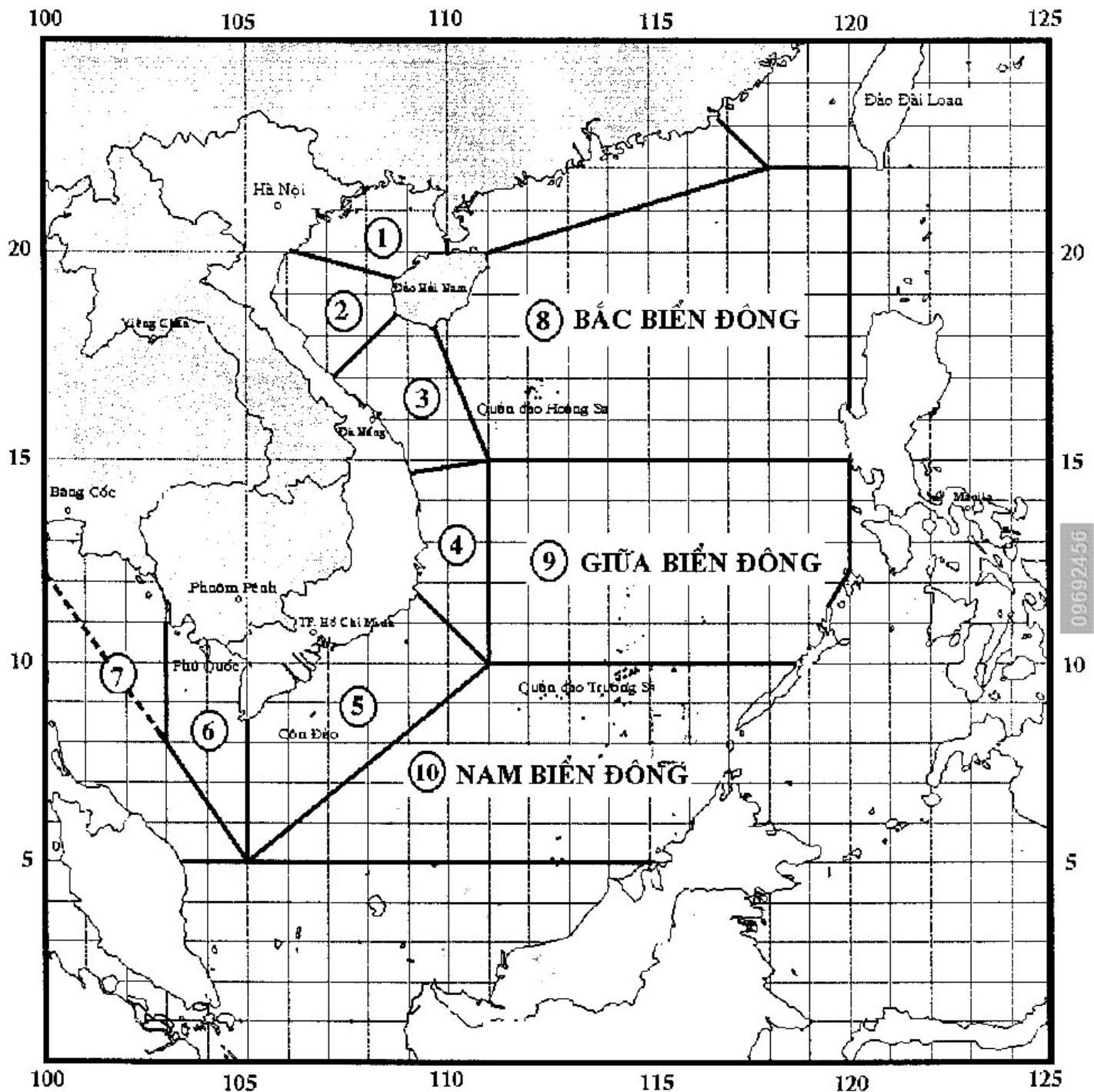
**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**



### Phụ lục I

## SƠ ĐỒ KHU VỰC THEO DÕI VÀ DỰ BÁO ÁP THÁP NHIỆT ĐỐI, BÃO TRÊN BIỂN ĐÔNG



Chú thích:

- |   |   |
|---|---|
| ① Bắc Vịnh Bắc Bộ                       | ② Nam Vịnh Bắc Bộ                       |
| ③ Vùng biển từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi | ④ Vùng biển từ Bình Định đến Ninh Thuận |
| ⑤ Vùng biển từ Bình Thuận đến Cà Mau    | ⑥ Vùng biển từ Cà Mau đến Kiên Giang.   |
| ⑦ Vịnh Thái Lan                         | ⑧ Bắc Biển Đông                         |
| ⑨ Giữa Biển Đông                        | ⑩ Nam Biển Đông                         |

**Phụ lục II**  
**DANH SÁCH CÁC SÔNG CHÍNH ĐƯỢC THÔNG BÁO LŨ**

TT	Tên sông	Trạm thủy văn	Mực nước (m) ở cấp báo động			Thời gian dự kiến
			I	II	III	
1	Hồng	Hà Nội	9,5	10,5	11,5	24h - 36h - 48h
2	Đà	Hòa Bình	21,0	22,0	23,0	12h - 24h
3	Thao	Yên Bái	30,0	31,0	32,0	12h - 24h
4	Thao	Phú Thọ	17,5	18,2	18,9	12h - 24h
5	Lô	Tuyên Quang	22,0	24,0	26,0	12h - 24h
6	Lô	Vụ Quang	18,3	19,5	20,5	12h - 24h
7	Thái Bình	Phả Lại	3,5	4,5	5,5	24h - 36h
8	Cầu	Đáp Cầu	3,8	4,8	5,8	12h - 24h
9	Thương	Phủ Lạng Thương	3,8	4,8	5,8	12h - 24h
10	Lục Nam	Lục Nam	3,8	4,8	5,8	12h - 24h
11	Hoàng Long	Bến Đé	3,0	3,5	4,0	12h - 24h
12	Mã	Giàng	3,5	5,0	6,5	24h
13	Cả	Nam Đàn	5,4	6,9	7,9	24h
14	La	Linh Cảm	4,0	5,0	6,0	12h - 24h
15	Gianh	Mai Hóa	3,0	5,0	6,0	6h - 12h
16	Hương	Huế	0,5	1,5	3,0	6h - 12h
17	Thu Bồn	Câu Lâu	2,1	3,1	3,7	12h - 24h
18	Trà Khúc	Trà Khúc	2,7	4,2	5,7	6h - 12h
19	Côn	Tân An	5,5	6,5	7,5	12h - 24h
20	Đà Rằng	Tuy Hòa (Phú Lâm)	2,0	2,8	3,5	12h - 24h
21	Tiền	Tân Châu	3,0	3,6	4,2	5 ngày
22	Hậu	Châu Đốc	2,5	3,0	3,5	5 ngày

09692456

**Phụ lục III**  
**BẢNG CẤP GIÓ VÀ CẤP SÓNG**

Cấp gió	Tốc độ gió		Độ cao sóng trung bình	Mức độ nguy hại	
	Bô-pho	m/s	km/h		m
0		0 - 0,2	<1	-	
1		0,3 - 1,5	1 - 5	0,1	Gió nhẹ.
2		1,6 - 3,3	6 - 11	0,2	Không gây nguy hại.
3		3,4 - 5,4	12 - 19	0,6	
4		5,5 - 7,9	20 - 28	1,0	- Cây nhỏ có lá bắt đầu lay động. Ảnh hưởng đến lúa đang phơi màu
5		8,0 - 10,7	29 - 38	2,0	- Biển hơi động. Thuyền đánh cá bị chao nghiêng, phải cuộn bột buồm.
6		10,8 - 13,8	39 - 49	3,0	- Cây cối rung chuyển. Khó đi ngược
7		13,9 - 17,1	50 - 61	4,0	gió. - Biển động. Nguy hiểm đối với tàu, thuyền.
8		17,2 - 20,7	62 - 74	5,5	- Gió làm gãy cành cây, tốc mái nhà
9		20,8 - 24,4	75 - 88	7,0	gây thiệt hại về nhà cửa. Không thể đi ngược gió. - Biển động rất mạnh. Rất nguy hiểm đối với tàu, thuyền.
10		24,5 - 28,4	89 - 102	9,0	- Làm đổ cây cối, nhà cửa, cột điện.
11		28,5 - 32,6	103 - 117	11,5	Gây thiệt hại rất nặng. - Biển động dữ dội. Làm đắm tàu biển.
12		32,7 - 36,9	118 - 133	14,0	- Sức phá hoại cực kỳ lớn.
13		37,0 - 41,4	134 - 149		- Sóng biển cực kỳ mạnh. Đánh đắm
14		41,5 - 46,1	150 - 166		tàu biển có trọng tải lớn.
15		46,2 - 50,9	167 - 183		
16		51,0 - 56,0	184 - 201		
17		56,1 - 61,2	202 - 220		

**Phụ lục IV**  
**BẢNG PHÂN CẤP LƯỢNG MƯA**

<b>Cấp mưa</b>	<b>Tổng lượng mưa trong 24h</b>
Mưa nhỏ	Khoảng từ 1 đến 5 mm
Mưa	Khoảng từ 6 đến 15 mm
Mưa vừa	Khoảng từ 16 đến 50mm
Mưa to	Khoảng từ 51 đến 100mm
Mưa rất to	Trên 100 mm

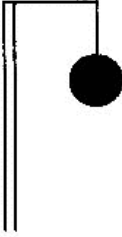
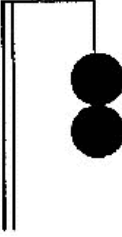
**Phụ lục V**  
**DANH SÁCH CƠ QUAN**  
**ĐƯỢC CUNG CẤP TIN ÁP THẬP NHIỆT ĐỐI, BẢO, LỮ**

<b>TT</b>	<b>Tên cơ quan</b>	<b>Phương thức cung cấp tin</b>
1	Văn phòng Trung ương Đảng	Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường chuyển tin đến
2	Văn phòng Chính phủ	
3	Ban Chỉ đạo PCLB Trung ương	
4	Bộ Quốc phòng	
5	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
6	Bộ Bưu chính, Viễn thông	
7	Bộ Giao thông vận tải	
8	Bộ Thủy sản	
9	Bộ Văn hóa - Thông tin	
10	Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn	
11	Đài Tiếng nói Việt Nam	
12	Đài Truyền hình Việt Nam	
13	Thông tấn xã Việt Nam	
14	Báo Nhân dân	
15	Các cơ quan khác	Theo thỏa thuận với Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

09692456


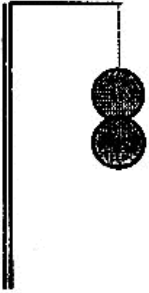
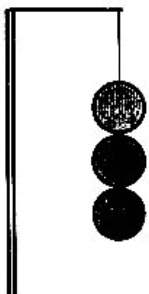
## Phụ lục VI

## TÍN HIỆU BÁO ÁP THẤP NHIỆT ĐỐI, BÃO

Tín hiệu	Hình dạng tín hiệu	Ý nghĩa của từng loại tín hiệu
Tín hiệu số 1	Một đèn nhấp nháy màu đỏ 	Đang có áp thấp nhiệt đới (sức gió mạnh cấp 6, cấp 7) trên Biển Đông
Tín hiệu số 2	Hai đèn nhấp nháy màu đỏ 	Đang có bão (sức gió mạnh nhất từ cấp 8 trở lên) trên Biển Đông

Ban ngày tàu, thuyền trên biển dừng cờ đuôi nheo thay tín hiệu đèn

**Phụ lục VII**  
**TÍN HIỆU BÁO LŨ**

<b>Tín hiệu</b>	<b>Hình dạng tín hiệu</b>	<b>Ý nghĩa của từng loại tín hiệu</b>
<b>Báo động số 1</b>	<p>Một đèn nhấp nháy màu xanh</p> 	<p>Mức nước trên khu vực không chế đạt mức Báo động số 1</p> <div data-bbox="986 763 1414 954" style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"><p><b>LawSoft</b> THƯ VIỆN PHÁP LUẬT <a href="http://www.ThuVienPhapLuat.Com">www.ThuVienPhapLuat.Com</a></p></div>
<b>Báo động số 2</b>	<p>Hai đèn nhấp nháy màu xanh</p> 	<p>Mức nước trên khu vực không chế đạt mức Báo động số 2</p>
<b>Báo động số 3</b>	<p>Ba đèn nhấp nháy màu xanh</p> 	<p>Mức nước trên khu vực không chế đạt mức Báo động số 3</p>

**Phụ lục VIII****GIỜ PHÁT THANH TIN ÁP THẤP NHIỆT ĐỚI, BÃO, LŨ  
TRÊN ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM**

1. “Tin áp thấp nhiệt đới xa”, “Tin áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông”, “Tin bão xa”, “Tin bão trên Biển Đông”, “Tin bão gần bờ” và “Thông báo lũ” được phát thanh kèm theo tin dự báo thời tiết hàng ngày vào 5 giờ 00, 6 giờ 00, 12 giờ 00, 18 giờ 00, 21 giờ 30. Đồng thời cứ cách 2 giờ thông báo thêm một lần trên cả 3 hệ thống phát thanh như sau:

- Hệ I phát vào 8 giờ 00, 10 giờ 00, 12 giờ 00, 14 giờ 00, 16 giờ 00, 20 giờ 00, 22 giờ 00.

- Hệ II phát vào 7 giờ 00, 9 giờ 00, 11 giờ 00, 13 giờ 00, 15 giờ 00, 17 giờ 00, 19 giờ 00, 21 giờ 00, 23 giờ 00.

- Trên sóng FM cứ qua 2 giờ phát 1 lần (vào đầu giờ).

2. “Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ”, “Tin áp thấp nhiệt đới trên đất liền”, “Tin bão khẩn cấp”, “Thông báo lũ khẩn cấp”, Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn được phát thanh như sau:

- Cả hệ I và II cứ qua một giờ phát một lần (vào đầu giờ) liên tục trong 24 giờ (cả ngày lẫn đêm).

- Chế độ phát thanh được duy trì cho đến khi kết thúc tin khẩn cấp.

- “Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ”, “Tin áp thấp nhiệt đới trên đất liền”, “Tin bão khẩn cấp” do Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp vào 23 giờ 30 và 3 giờ 30 chỉ thông báo trên sóng FM.



**Phụ lục IX**  
**HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG CỘT TÍN HIỆU BÁO ÁP THẤP**  
**NHIỆT ĐỚI, BÃO, LŨ, BẮN PHÁO HIỆU**

**I. Tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ**

**1. Tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ bằng đèn.**

- Tùy thuộc vào đặc điểm địa hình và tầm nhìn từ ven bờ biển, hải đảo, các cột tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ có thể được xây dựng với chiều cao khác nhau, bảo đảm để mọi người trong khu vực, nhất là phía ven biển, cửa sông nhìn thấy được.

- Những nơi cần thiết và thích hợp thì kết hợp sử dụng các cột hải đăng để lắp đặt, phát tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão.

2. Thiết bị báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ thực hiện theo quy định tại Phụ lục VI và Phụ lục VII. Để phân biệt với các loại đèn tín hiệu khác, đèn tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ được thiết kế theo kiểu đèn quay, có trục thẳng đứng và nhấp nháy liên tục.

3. Để phù hợp với điều kiện trên biển vào ban ngày, các tàu thuyền đang hoạt động trên biển được dùng cờ đuôi nheo thay cho đèn tín hiệu để báo tin áp thấp nhiệt đới, bão.

Cờ đuôi nheo (dạng tam giác vuông) có chiều dài từ 1,00 m đến 1,50 m; chiều rộng bằng 1/2 chiều dài và phân biệt như sau:

- Báo tin áp thấp nhiệt đới dùng cờ đuôi nheo màu xanh lục.
- Báo tin bão dùng cờ đuôi nheo màu đỏ.

**4. Chế độ phát tín hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ**

Khi có áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, các đơn vị trực tiếp quản lý cột tín hiệu phải treo đèn tín hiệu theo quy định tại Phụ lục 6 và Phụ lục 7.

**II. Chế độ bắn pháo hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão**

1. Khi có “Tin bão trên Biển Đông”, bắn pháo hiệu số 1 gồm 9 phát pháo hiệu màu xanh, chia làm 3 lần, mỗi lần bắn liền 3 phát, lần bắn trước cách lần bắn sau 3 phút.

Giờ bắn pháo hiệu từ 19 giờ 30 đến 20 giờ 00, từ 4 giờ 30 đến 5 giờ 00.

2. Khi có “Tin bão gần bờ”, bắn pháo hiệu số 2 gồm 9 phát, chia làm 3 lần, mỗi lần bắn liền 3 phát (2 phát pháo hiệu màu đỏ, 1 phát pháo hiệu màu xanh), lần bắn trước cách lần bắn sau 3 phút.

Giờ bắn pháo hiệu từ 19 giờ 30 đến 20 giờ 00, từ 22 giờ 30 đến 23 giờ 00, từ 4 giờ 30 đến 5 giờ 00.

3. Khi có “Tin áp thấp nhiệt đới gần bờ” hoặc “Tin bão khẩn cấp”, bắn pháo hiệu số 3 gồm 9 phát pháo hiệu màu đỏ, chia làm 3 lần, mỗi lần bắn liền 3 phát, lần bắn trước cách lần bắn sau 3 phút.

Giờ bắn pháo hiệu từ 19 giờ 30 đến 20 giờ 00, từ 22 giờ 30 đến 23 giờ 00, từ 0 giờ 30 đến 1 giờ 00, từ 4 giờ 30 đến 5 giờ 00.

### III. Địa điểm bắn pháo hiệu báo áp thấp nhiệt đới, bão

1. Quân khu 3 bắn pháo hiệu 10 điểm:

- Tỉnh Quảng Ninh tại đảo Cô Tô (Đồn Biên phòng (BP) 16) và đảo Ngọc Vũng (Đồn BP 24).

- Thành phố Hải Phòng tại đảo Cát Bà (Đồn BP 54), đảo Hòn Dấu/thị xã Đồ Sơn (Đồn BP 38), Trạm kiểm soát Long Châu/Cát Hải (Đồn BP 54).

- Tỉnh Thái Bình tại Cửa Diêm Điền/Thái Thụy (Đồn BP 64).

- Tỉnh Nam Định tại Ngọc Lâm/Nghĩa Hưng (Đồn BP 100), cửa Ba Lạt (Cồn Lu)/Xuân Thủy (Đồn BP 84), Doanh Châu/Hải Hậu (Đồn BP 92).

- Tỉnh Ninh Bình tại Cửa Đáy/Kim Sơn (Đồn BP 104).

2. Quân khu 4 bắn pháo hiệu 11 điểm:

- Tỉnh Thanh Hóa tại núi Đầu Bờ/Hoàng Trường (Đồn BP 118), Hòn Mê, Trường Lệ/Sầm Sơn (Đồn BP 122), núi Du Xuyên/Tĩnh Gia (Đồn BP 126).

- Tỉnh Nghệ An tại Hòn Mát (do bộ đội trên đảo bắn).

- Tỉnh Hà Tĩnh tại Cửa Sót/Thạch Hà (Đồn BP 164).

- Tỉnh Quảng Bình tại Cửa Sông Gianh (Đồn BP cửa khẩu cảng Cửa Gianh), Cửa Ròn/Quảng Trạch (Đồn BP 184), Trạm kiểm soát BP cửa Nhật Lệ/Đồng Hới (Đồn BP 196).

- Tỉnh Quảng Trị tại đảo Cồn Cỏ (do bộ đội trên đảo bắn), Cửa Việt/Gio Linh (Đồn BP cửa khẩu cảng Cửa Việt).

- Tỉnh Thừa Thiên - Huế tại cửa Thuận An/Hướng Điền (Đồn cửa khẩu cảng Thuận An).

3. Quân khu 5 bắn pháo hiệu 16 điểm:

- Thành phố Đà Nẵng tại bán đảo Sơn Trà (Đồn BP 252), đèo Hải Vân/Liên Chiểu (Phòng Tham mưu BP Đà Nẵng).

- Tỉnh Quảng Nam tại Cù Lao Chàm/Hội An (Đồn BP 276), mũi Bàn Than/Núi Thành (Đồn BP cửa khẩu cảng Kỳ Hà), Cửa Đại/thị xã Hội An (Đồn BP 260).

- Tỉnh Quảng Ngãi tại đảo Lý Sơn (Đồn BP 328), Sa Huỳnh/Đức Phổ (Đồn BP 304), Sơn Trà/Bình Sơn (Đồn BP cửa khẩu cảng Dung Quất).

- Tỉnh Bình Định tại Cù Lao Xanh/thành phố Quy Nhơn (Đồn BP 332).

- Tỉnh Phú Yên tại cửa Sông Cầu/Sông Cầu (Đồn BP 348).

- Tỉnh Khánh Hòa tại Bình Ba/Cam Ranh (Đồn BP 392), Hòn Mun/thành phố Nha Trang (Đồn BP 388), Đầm Môn/Vạn Ninh (Đồn BP 358).

- Tỉnh Ninh Thuận tại Sơn Hải/Ninh Phước (Đồn BP 416), Nhơn Hải/Ninh Hải (Đồn BP 408), Vĩnh Hy/Ninh Hải (Đồn BP 404).

4. Quân khu 7 bắn pháo hiệu 7 điểm:

- Tỉnh Bình Thuận tại núi Cao Cát/Phú Quý (Đồn BP 464), Thanh Hải/Phan Thiết (Đồn BP 444).

- Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại Côn Đảo (Đồn BP 540), Bến Đá/thành phố Vũng Tàu (Đồn BP 522).

- Thành phố Hồ Chí Minh tại xã Thạch An/Cần Giờ (Đồn BP 554), Lý Nhơn/Cần Giờ (Đồn BP 554), Đông Hòa/Cần Giờ (Đồn BP 562).

5. Quân khu 9 bắn pháo hiệu 19 điểm:

- Tỉnh Tiền Giang tại Vàm Láng/Gò Công Đông (Đồn BP 578), Cửa Tiểu/Gò Công Đông (Đồn BP 582).

- Tỉnh Bến Tre tại cửa Hàm Luông/An Thủy (Đồn BP 598).

- Tỉnh Trà Vinh tại thị trấn Mỹ Long/Cầu Ngang (Đồn BP 618).

- Tỉnh Sóc Trăng tại cửa Trần Đề/Long Phú (Đồn BP 638), Vĩnh Châu/thị trấn Vĩnh Châu (Đồn BP 646).

- Tỉnh Bạc Liêu tại cửa Gành Hào/thị trấn Gành Hào (Đồn BP 668).

- Tỉnh Cà Mau tại Hòn Khoai/Ngọc Hiển (Đồn BP 700), cửa sông Ông Đốc/thị trấn Ông Đốc (Đồn BP 692), Hòn Chuối/Trần Văn Thời (Đồn BP 704), Kinh Hội/U Minh (Đồn BP 696).

- Tỉnh Kiên Giang tại An Thới/Phú Quốc (Đồn BP 750), đảo Thổ Chu/Phú Quốc (Đồn BP 770), Nam Du/Kiên Hải (Đồn BP 742), phường Vĩnh Lạc/Rạch Giá (Bộ Chỉ huy BP tỉnh Kiên Giang).

- Tỉnh An Giang tại Vĩnh Xương/Tân Châu (Đồn BP 905), Vĩnh Ngươn/Châu Đốc (Đồn BP 945).

- Tỉnh Đồng Tháp tại Thông Bình/Tân Hồng (Đồn BP 905), Cầu Ván/Hồng Ngự (Đồn BP 917).

#### 6. Quân chủng Hải Quân bắn pháo hiệu 13 điểm:

- Đảo Bạch Long Vĩ.
- Nam Long Châu 20 hải lý.
- Nam Hạ Mai 20 hải lý.
- Đông - Đông Nam Sơn Trà 25 - 30 hải lý.
- Đông Nam hòn Tre 20 hải lý.
- Đông Nam mũi Đá Vách 20 hải lý.
- Đông Nam Thổ Chu 30 hải lý.
- Đảo Đá Tây: 1 điểm.
- Lô 3/Phúc Tần: 1 điểm.
- Lô 1/Tư Chính: 1 điểm.
- Đảo Tốc Tan: 1 điểm.
- Bãi cạn Cà Mau (DK1/10).
- Đảo Đá Lớn.

#### 7. Quân chủng Phòng không - Không quân

Địa điểm các máy bay trực để sẵn sàng ứng cứu khi có thiên tai xảy ra:

- Sân bay Hòa Lạc.
- Sân bay Gia Lâm.

- Sân bay Đà Nẵng.
- Sân bay Tân Sơn Nhất.

8. Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng.

Ngoài việc triển khai bắn pháo hiệu theo sự phân công của quân khu và Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm - Cứu nạn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng triển khai bắn pháo hiệu tại 04 điểm: Hải đoàn 38 tại thành phố Hải Phòng, Hải đoàn 48 tại tỉnh Bình Định, Hải đoàn 28 tại tỉnh Kiên Giang, Hải đoàn 18 tại thành phố Vũng Tàu và 27 Hải đội Biên phòng của 27 tỉnh ven biển./.